

Số: 8500 /LN: STC-KBHN  
V/v hướng dẫn công tác khóa sổ kế  
toán niên độ 2016 trên TABMIS

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2016

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành và đoàn thể thuộc thành phố Hà Nội;
- UBND các Quận, Huyện, Thị xã;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch các Quận, Huyện, Thị xã;
- Kho bạc Nhà nước các Quận, Huyện, Thị xã.

Thực hiện Thông tư số 108/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xử lý ngân sách cuối năm và lập báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm, Sở Tài chính Hà Nội đã có Công văn số 2409/STC-QLNS ngày 18/12/2008 hướng dẫn xử lý ngân sách cuối năm và lập quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm.

Căn cứ Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc; Thông tư số 319/2016/TT-BTC ngày 13/12/2016 của Bộ Tài chính quy định việc xử lý chuyển nguồn ngân sách nhà nước năm 2016 sang năm 2017; Công văn số 18300/BTC-KBNN ngày 23/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn công tác khóa sổ kế toán niên độ 2016 trên TABMIS,

Liên ngành: Sở Tài chính - Kho bạc Nhà nước Hà Nội đề nghị các đơn vị thực hiện công tác xử lý ngân sách cuối năm và lập báo cáo quyết toán ngân sách năm 2016 theo các văn bản nêu trên và hướng dẫn thêm một số nội dung sau:

## **I. Đối chiếu số liệu phục vụ khóa sổ và quyết toán 2016**

### **1. Đối với cơ quan tài chính (CQTC)**

- Kiểm tra, rà soát toàn bộ dự toán cấp 0, dự toán của các đơn vị dự toán thuộc trách nhiệm CQTC nhập vào TABMIS. Phối hợp với các đơn vị dự toán kiểm tra, rà soát dự toán cấp trung gian của các đơn vị (cấp 1, 2, 3) thuộc ngân sách Thành phố, quận, huyện, thị xã với số liệu trên hệ thống TABMIS (nếu có).

- Kiểm tra, đối chiếu số liệu chi ngân sách Nhà nước (NSNN) bằng lệnh chi tiền đã nhập vào TABMIS, các khoản tạm vay, tạm ứng chưa đưa vào cân đối, cân đối nguồn vốn ngân sách các cấp để chủ động xử lý.

- Đối chiếu số liệu ghi thu, ghi chi ngân sách trung ương (NSTW) có liên quan đến ngân sách địa phương (NSDP): Trên cơ sở số liệu đã đối chiếu khớp đúng với Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại, Sở Tài chính phối hợp với Kho bạc Nhà nước (KBNN) Hà Nội đảm bảo hạch toán đầy đủ các Lệnh ghi thu - ghi



chi năm 2016. Trường hợp có sai lệch, Sở Tài chính phối hợp KBNN Hà Nội báo cáo Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại, KBNN để xử lý.

- Đối với dự toán chi chuyển giao giữa ngân sách cấp Thành phố và ngân sách quận, huyện, thị xã: Sở Tài chính phối hợp với KBNN Hà Nội và cơ quan tài chính cấp dưới đối chiếu số liệu đã hạch toán trên hệ thống TABMIS và quyết định giao dự toán đảm bảo chính xác. Trường hợp quận, huyện, thị xã rút dự toán không đúng quy định, Sở Tài chính phối hợp với KBNN Hà Nội xác định nguyên nhân để có hướng xử lý.

- Phối hợp với KBNN cùng cấp rà soát, đối chiếu, điều chỉnh số dư tạm ứng, ứng trước, dự toán ngân sách của các cấp ngân sách tương ứng chi tiết theo từng nguồn đầu tư, thường xuyên, chuyển giao, khác,... đã phân bổ đến cấp 4 đảm bảo số liệu khớp đúng giữa số hạch toán trên hệ thống TABMIS với số theo dõi của CQTC. Xử lý kịp thời các khoản tạm vay, tạm ứng chi chưa đưa vào cân đối NSNN đúng thời hạn quy định.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý các tài khoản tạm thu, tạm giữ theo quy định.

- Kiểm tra, rà soát và xử lý các giao dịch dở dang về lệnh chi tiền và dự toán trên hệ thống TABMIS theo Công văn số 16864/BTC-KBNN ngày 25/11/2016 của Bộ Tài chính về việc tăng cường rà soát, xử lý giao dịch dở dang trên hệ thống TABMIS phục vụ cho công tác khóa sổ quyết toán cuối năm 2016, đảm bảo số liệu chính xác phục vụ công tác đối chiếu với KBNN khi thực hiện khóa sổ kế toán niên độ năm 2016.

- Phối hợp với KBNN điều chỉnh, hủy bỏ doanh số, số dư các tài khoản dự toán có phát sinh số dư thực trên hệ thống TABMIS.

## **2. Đối với các đơn vị KBNN:**

2.1. Thực hiện rà soát, đối chiếu số liệu 12 tháng (từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 31/12/2016), các nội dung công việc thực hiện tương tự các công việc theo hướng dẫn tại Công văn số 5081/KBNN-KTNN ngày 28/11/2016 của Kho bạc Nhà nước về việc rà soát, đối chiếu số liệu 11 tháng, chuẩn bị khóa sổ quyết toán năm 2016. Thực hiện lập và lưu báo cáo 12 tháng năm 2016 theo quy định; trong đó lưu ý:

- Thực hiện kiểm tra, đối chiếu số liệu của tất cả các phần hành kế toán, việc hạch toán theo mục lục NSNN; điều tiết thu NSNN theo Luật NSNN, các văn bản hiện hành và Quyết định số 55/2010/QĐ-UBND ngày 15/12/2010, Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 09/01/2013 của UBND Thành phố;... Kiểm tra, rà soát toàn bộ số liệu hạch toán từ ngày 01/01/2016 đến 31/12/2016; kịp thời phát hiện các sai sót, thực hiện điều chỉnh vào ngày hiện tại đảm bảo số liệu chính xác, khớp đúng theo từng nghiệp vụ, từng tài khoản có liên quan.

- Phối hợp và đôn đốc các đơn vị sử dụng ngân sách (SDNS) rà soát, đối chiếu lại số dự toán kinh phí thường xuyên được giao trong năm, đảm bảo số liệu khớp đúng với quyết định giao dự toán của cấp có thẩm quyền giao cho đơn vị; Kiểm tra số dư dự toán năm 2015 chuyển sang năm 2016, số dự toán nhập



đầu năm 2016; kịp thời phát hiện các sai sót, trùng lặp (nếu có) thực hiện điều chỉnh đảm bảo số liệu chính xác. Rà soát số liệu dự toán tạm cấp đầu năm, đảm bảo đã xử lý hết số dư dự toán tạm cấp theo quy định.

- Thực hiện việc điều chỉnh dự toán TABMIS của các dự án đầu tư XDCCB được chuyển nguồn kéo dài sang năm 2016 khi có quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Tuyệt đối không thực hiện nhập dự toán cho các đơn vị không thuộc trách nhiệm của KBNN khi không có văn bản hướng dẫn.

- Theo dõi tình hình biến động tồn quỹ ngân sách (KBNN Hà Nội đối với ngân sách thành phố; KBNN quận, huyện, thị xã đối với ngân sách quận, huyện, thị xã), thông báo cho cơ quan Tài chính đồng cấp biết để tổ chức và quản lý điều hành ngân sách từng cấp.

- Kiểm tra, rà soát số liệu trên chương trình TCS: các giao dịch, số liệu phát sinh được xử lý và hạch toán đúng theo quy định, đảm bảo an toàn tiền, tài sản. Đối chiếu số liệu với các cơ quan thu, cơ quan ra quyết định trong việc xử lý thu NSNN, kịp thời phát hiện các sai sót để thống nhất điều chỉnh (nếu có) trước khi khóa sổ kế toán 31/12/2016.

- Thực hiện đối chiếu số liệu với các cơ quan, đơn vị liên quan (CQTC, cơ quan thu, KBNN cấp trên, các đơn vị giao dịch) kịp thời phát hiện các sai sót để thống nhất điều chỉnh (nếu có);

- Tăng cường đôn đốc chủ tài khoản xử lý số dư tài khoản tạm thu, tạm giữ để đảm bảo đối với những khoản đã có quyết định xử lý của cấp có thẩm quyền được xử lý kịp thời vào NSNN theo đúng chế độ quy định. Lưu ý: Đối với số dư tài khoản tạm thu, tạm giữ đến hết ngày 31/12/2016, tiếp tục có Văn bản đôn đốc gửi các đơn vị trước ngày 15/01/2017.

- Phối hợp với CQTC xử lý các khoản tạm vay, tạm ứng chưa đưa vào cân đối NSNN.

- Phối hợp và đôn đốc các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện thanh toán tạm ứng đúng quy định hiện hành.

2.2. Trong thời gian chỉnh lý quyết toán ngân sách các cấp (từ ngày 01/01/2017 đến hết ngày 31/01/2017), thực hiện:

- Hạch toán các khoản thu, chi ngân sách nhà nước phát sinh từ ngày 31/12/2016 trở về trước nhưng chứng từ đang luân chuyển;

- Hạch toán tạm ứng đối với vốn bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

- Hạch toán chi ngân sách các khoản tạm ứng đã đủ thủ tục thanh toán;

- Hạch toán các khoản ghi thu, ghi chi vốn ngoài nước, các khoản chi ngân sách thuộc nhiệm vụ chi của năm trước được cấp có thẩm quyền quyết định cho chi tiếp vào niên độ ngân sách năm trước;

- Đối chiếu và điều chỉnh những sai sót trong quá trình hạch toán kế toán;



- Chi chuyển nguồn từ ngân sách năm trước sang ngân sách năm sau theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp.

- Lập báo cáo trong thời gian chính lý: Thực hiện lập và lưu báo cáo định kỳ theo tháng, đối với các báo cáo có thay đổi số liệu so với báo cáo 12 tháng (như: Báo cáo thu, chi NSNN, báo cáo dự toán, bảng cân đối tài khoản năm trước...).

2.3. Sau khi khoá sổ kế toán tháng 12/2016 và tháng 01/2017, các đơn vị KBNN thực hiện kiểm tra, đối chiếu số liệu hạch toán 2016, đảm bảo khớp đúng giữa số liệu chi tiết với số liệu tổng hợp, đối chiếu giữa các báo cáo với nhau. Thực hiện đối chiếu, xác nhận số liệu cho các đơn vị có liên quan.

2.4. Kiểm tra, rà soát và xử lý các giao dịch dở dang trên hệ thống TABMIS theo Công văn số 16864/BTC-KBNN ngày 25/11/2016 của Bộ Tài chính về việc tăng cường rà soát, xử lý giao dịch dở dang trên hệ thống TABMIS phục vụ cho công tác khoá sổ quyết toán cuối năm 2016.

## **II. Một số nội dung về công tác khoá sổ và quyết toán ngân sách nhà nước năm 2016**

### **1. Nguyên tắc chung:**

- Thời gian khoá sổ kế toán năm 2016 được thực hiện vào cuối giờ làm việc ngày 31/12/2016. Thời gian chính lý quyết toán ngân sách nhà nước cho cả 3 cấp ngân sách (ngân sách cấp Thành phố; ngân sách cấp quận, huyện, thị xã; ngân sách cấp xã, phường, thị trấn) đến hết ngày 31/01/2017.

- Các nội dung chuyển nguồn thực hiện theo quy định tại Thông tư số 108/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý ngân sách cuối năm và lập, báo cáo quyết toán NSNN hàng năm và Thông tư số 319/2016/TT-BTC ngày 13/12/2016 của Bộ Tài chính quy định việc xử lý chuyển nguồn ngân sách nhà nước năm 2016 sang năm 2017.

### **2. Thời hạn chi, tạm ứng, đề nghị cam kết chi ngân sách niên độ 2016**

#### **2.1. Thời hạn chi, tạm ứng ngân sách và giao nhận chứng từ:**

- Thời hạn chi, tạm ứng ngân sách (bao gồm cả chi đầu tư xây dựng cơ bản và chi thường xuyên) đối với nhiệm vụ được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2016 được thực hiện chậm nhất đến hết ngày 30/12/2016. Thời hạn đơn vị sử dụng ngân sách (gồm cả chủ đầu tư) gửi hồ sơ, chứng từ rút dự toán chi ngân sách, tạm ứng ngân sách, đề nghị cam kết chi đến KBNN nơi giao dịch chậm nhất đến hết ngày 29/12/2016.

- Thời hạn chi ngân sách đối với trường hợp các khoản chi NSNN đã có khối lượng, công việc thực hiện đến hết ngày 31/12/2016 (cả chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên), được thực hiện đến hết ngày 25/01/2017; thời hạn đơn vị sử dụng ngân sách (gồm cả chủ đầu tư) gửi hồ sơ, chứng từ chi ngân sách (kể cả thanh toán các khoản tạm ứng), đề nghị cam kết chi, điều chỉnh cam kết chi (đối với đề nghị cam kết chi hợp đồng thực hiện trước ngày 31/12/2016) và



đề nghị cam kết chi cho trường hợp thực chi trong thời gian chỉnh lý quyết toán theo chế độ quy định đến KBNN giao dịch chậm nhất đến hết ngày 23/01/2017.

- Trong thời gian chỉnh lý quyết toán, không thực hiện tạm ứng ngân sách 2016 (cả chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên), trừ trường hợp tạm ứng để thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thì được thực hiện đến hết ngày 31/01 năm sau.

- Thời hạn chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới được thực hiện đến hết ngày 20/01/2017.

## 2.2. Các trường hợp kéo dài thời gian thực hiện vốn ứng trước của các dự án

- Thời hạn thanh toán của vốn ứng trước năm sau đến hết ngày 31/01/2017 theo đúng quy định tại Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính.

- Các trường hợp khác quy định cụ thể theo văn bản, quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc cấp có thẩm quyền.

- Hết thời hạn giải ngân vốn ứng trước của các dự án theo quy định, KBNN dừng việc thanh toán nguồn vốn ứng trước của dự án, phần kế hoạch còn lại chưa giải ngân không được chi tiếp và bị hủy bỏ (trừ trường hợp được chuyển sang ngân sách năm sau chi tiếp theo chế độ quy định hoặc được phép của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền). KBNN báo cáo cơ quan Tài chính cùng cấp kết quả giải ngân vốn ứng trước dự toán cho các dự án để có căn cứ bố trí vốn thu hồi số ứng trước đã giải ngân.

## 3. Xử lý số dư dự toán ngân sách

### 3.1. Dự toán giao trong năm

- Dự toán ngân sách năm 2016 giao cho đơn vị được thanh toán cho các nhiệm vụ đã có khối lượng, công việc thực hiện đến hết ngày 31/12/2016; thời hạn thanh toán đến hết 25/01/2017 và hạch toán, quyết toán vào ngân sách năm 2016.

- Số dư dự toán của đơn vị sử dụng ngân sách đến hết ngày 31/01/2017 bị hủy bỏ, sau khi đối chiếu khớp đúng với đơn vị sử dụng ngân sách, KBNN nơi giao dịch thực hiện hủy bỏ trên hệ thống TABMIS theo quy định.

- Đối với các khoản kinh phí được chuyển sang ngân sách năm sau chi tiếp, đến hết ngày 31/01/2017, các đơn vị KBNN thực hiện đối chiếu và xác nhận số dư dự toán còn lại (theo Mẫu biểu số 03A/ĐVDT, 03B/ĐVDT đính kèm). Căn cứ kết quả đối chiếu số dư dự toán, KBNN nơi giao dịch có trách nhiệm lập chứng từ và thực hiện chuyển số dư dự toán ngân sách (cho các cấp NS) sang năm 2017 trên hệ thống TABMIS theo quy định.

- Thời hạn gửi hồ sơ đề nghị xét chuyển và thời hạn xét chuyển

+ Các đơn vị sử dụng ngân sách gồm cả chủ đầu tư có văn bản đề nghị kèm theo tài liệu liên quan (trong đó có bản xác nhận số dư dự toán đến hết ngày 31/01/2017 của KBNN theo biểu 02A/ĐVDT, 02B/ĐVDT, 03A/ĐVDT,



03B/ĐVDT kèm theo hướng dẫn này) gửi đơn vị dự toán cấp trên trực tiếp; đơn vị dự toán cấp I tổng hợp gửi cơ quan tài chính cùng cấp để xét chuyển.

+ Thời hạn đơn vị dự toán cấp I thụ hưởng ngân sách cấp Thành phố gửi hồ sơ đề nghị xét chuyển về Sở Tài chính chậm nhất đến hết ngày 15/2/2017.

+ Thời hạn đơn vị dự toán cấp I thụ hưởng ngân sách quận, huyện, thị xã gửi hồ sơ đề nghị xét chuyển về phòng Tài chính chậm nhất hết ngày 15/2/2017.

+ Đối với ngân sách xã, phường, thị trấn; UBND cấp xã có văn bản gửi KBNN nơi giao dịch chậm nhất đến hết ngày 15/2/2017.

- Hết ngày 15/03/2017, các trường hợp không có văn bản của cơ quan có thẩm quyền chấp nhận cho chuyển số dư dự toán sang ngân sách năm sau chi tiếp, các đơn vị KBNN thực hiện hủy bỏ toàn bộ tại kỳ 13/2016.

- Việc thực hiện rà soát, đề nghị và xét chuyển nguồn ngân sách thực hiện theo đúng Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND ngày 09/7/2014 của HĐND Thành phố: “Kiên quyết hủy bỏ dự toán, chấm dứt chuyển nguồn dư dự toán đối với những khoản chi không còn cấp bách phải thực hiện sau khi đã chuyển nguồn liên tục từ 02 năm trở lên”. Ngoài ra, đối với ngân sách cấp quận, huyện, xã, phường, rà soát tình hình thực hiện kinh phí bổ sung có mục tiêu trong năm để kịp thời nộp trả ngân sách cấp trên những khoản bổ sung có mục tiêu đã hết nhiệm vụ chi, tránh tình trạng để tồn trong kết dư, chuyển nguồn sang năm sau.

- Đối với kinh phí dự án khảo sát quy hoạch, dự án cấp bách giao UBND các quận, huyện, thị xã làm chủ đầu tư, thực hiện thanh, quyết toán với ngân sách cấp thành phố; đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, gửi hồ sơ đề nghị xét chuyển về Sở Tài chính chậm nhất đến hết ngày 15/02/2017 (theo biểu số 05 kèm theo hướng dẫn này).

### 3.2. Dự toán ứng trước

- Thời điểm thực hiện chương trình chuyển nguồn đối với số dư dự toán chi thường xuyên ứng trước là hết ngày 31/12/2016, đối với số dư dự toán ứng trước chi đầu tư, chuyển giao là hết ngày 31/01/2017.

- Hết ngày 31/01/2017, số dư dự toán ứng trước chưa sử dụng hoặc sử dụng chưa hết không được chi tiếp và bị hủy bỏ; trừ các trường hợp được Chủ tịch Ủy ban nhân dân quyết định cho kéo dài.

Đến hết ngày 15/3/2017, căn cứ kết quả đối chiếu số dư dự toán ứng trước còn lại đối với đơn vị sử dụng ngân sách và CQTC, KBNN thực hiện hủy bỏ dự toán theo quy định, trừ trường hợp được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thanh toán.

## 4. Xử lý số dư tạm ứng ngân sách:

### 4.1. Số dư tạm ứng từ dự toán giao trong năm:

Sau ngày 31/12/2016, các khoản tạm ứng (bao gồm thường xuyên và đầu tư) nếu chưa thanh toán thì được tiếp tục thanh toán trong thời gian chính lý quyết toán và hạch toán, quyết toán vào ngân sách năm 2016.



Sau ngày 31/01/2017, số dư tạm ứng được xử lý như sau:

- Thực hiện theo quy định tại điểm 5 phần I Thông tư số 108/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008 về việc hướng dẫn xử lý ngân sách cuối năm và lập, báo cáo quyết toán NSNN hàng năm và hướng dẫn xử lý cuối kỳ tại chương XIV Công văn số 388/KBNN-KTNN ngày 01/3/2013 của KBNN.

- Thời hạn gửi hồ sơ đề nghị xét chuyên và thời hạn xét chuyên

+ Các đơn vị sử dụng ngân sách gồm cả chủ đầu tư có văn bản đề nghị kèm theo tài liệu liên quan (trong đó có bản xác nhận số dư tạm ứng đến hết ngày 31/01/2017 của KBNN theo biểu 02A/ĐVDT, 02B/ĐVDT, 03A/ĐVDT, 03B/ĐVDT kèm theo hướng dẫn này) gửi đơn vị dự toán cấp trên trực tiếp; đơn vị dự toán cấp I tổng hợp gửi cơ quan tài chính cùng cấp để xét chuyên.

+ Thời hạn đơn vị dự toán cấp I thụ hưởng ngân sách cấp Thành phố gửi hồ sơ đề nghị xét chuyên về Sở Tài chính chậm nhất đến hết ngày 15/2/2017.

+ Thời hạn đơn vị dự toán cấp I thụ hưởng ngân sách quận, huyện, thị xã gửi hồ sơ đề nghị xét chuyên về phòng Tài chính chậm nhất hết ngày 15/2/2017.

+ Đối với ngân sách xã, phường, thị trấn; UBND cấp xã có văn bản gửi KBNN nơi giao dịch chậm nhất đến hết ngày 15/2/2017.

+ Đối với kinh phí dự án khảo sát quy hoạch, dự án cấp bách giao UBND các quận, huyện, thị xã làm chủ đầu tư, thực hiện thanh, quyết toán với ngân sách cấp thành phố; đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, gửi hồ sơ đề nghị xét chuyên về Sở Tài chính chậm nhất đến hết ngày 15/02/2017 (theo biểu số 05 kèm theo hướng dẫn này).

Hết ngày 15/3/2017, các trường hợp không có sự chấp nhận bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho chuyển số dư tạm ứng sang ngân sách năm sau, KBNN thực hiện thu hồi tạm ứng bằng cách ghi giảm tạm ứng ngân sách năm trước; đồng thời ghi tạm ứng theo Loại, Khoản tương ứng thuộc dự toán ngân sách năm sau giao cho đơn vị, nếu dự toán ngân sách năm sau không bố trí hoặc bố trí ít hơn số phải thu hồi tạm ứng, KBNN thông báo cho cơ quan tài chính cùng cấp để có biện pháp xử lý.

4.2. Số dư tạm ứng trên các tài khoản tạm ứng không kiểm soát dự toán chuyển sang năm sau:

Sau khi đối chiếu khớp đúng số liệu giữa CQTC và KBNN cùng cấp về số dư các tài khoản tạm ứng chi ngân sách không kiểm soát dự toán năm 2016 đến hết ngày 31/01/2017, căn cứ vào Phiếu điều chỉnh số liệu ngân sách của CQTC về việc chuyển số dư tạm ứng không kiểm soát dự toán sang năm sau tiếp tục theo dõi và thu hồi, KBNN hạch toán theo quy định.

## **5. Xử lý số dư tài khoản tiền gửi kinh phí ngân sách**

5.1. Đối với số dư tài khoản tiền gửi thuộc Quỹ bảo trì đường bộ Thành phố:

Đến hết ngày 31/12/2016, số dư tài khoản tiền gửi thuộc Quỹ bảo trì đường bộ thành phố được chuyển sang năm sau sử dụng theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 230/2012/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/12/2012 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ.



5.2. Số dư tài khoản tiền gửi của các cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam; các đơn vị thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng; các đơn vị khác được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật, được tiếp tục sử dụng đến hết ngày 25/01/2017 và quyết toán vào ngân sách năm 2016 (khi chi trong thời gian chính lý quyết toán đề nghị trên chứng từ phải ghi rõ “thuộc nguồn NS năm 2016”). Sau ngày 31/01/2017, nếu các tài khoản trên còn số dư và cần tiếp tục sử dụng tiếp thì được xử lý như sau:

a) Nguyên tắc xử lý:

Thực hiện theo quy định tại tiết a điểm 2 phần I Thông tư 108/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008 về việc hướng dẫn xử lý ngân sách cuối năm và lập, báo cáo quyết toán NSNN hàng năm.

b) Phương pháp hạch toán:

- *Tại cấp Quận, Huyện, Thị xã:*

Các đơn vị thuộc ngân sách Quận, Huyện, Thị xã thực hiện đối chiếu số dư tài khoản tiền gửi với KBNN nơi giao dịch và gửi Bảng đối chiếu của đơn vị mình cho phòng Tài chính – Kế hoạch. Thời hạn đơn vị dự toán cấp I thụ hưởng ngân sách Quận, Huyện, Thị xã gửi hồ sơ đề nghị xét chuyển về phòng Tài chính chậm nhất hết ngày 15/2/2017.

Căn cứ kết quả đối chiếu số dư tài khoản tiền gửi của các đơn vị (Biểu số 01/ĐVDT), phòng Tài chính – Kế hoạch lập Phiếu điều chỉnh gửi KBNN (chi tiết từng đơn vị) để giảm chi ngân sách Quận, Huyện, Thị xã năm 2016, tăng chi ngân sách năm 2017 theo số dư tài khoản tiền gửi của đơn vị thuộc ngân sách Quận, Huyện, Thị xã; đồng thời thực hiện chuyển số dư dự toán ngân sách năm 2016 (tương ứng với số dư tài khoản tiền gửi được chuyển sang ngân sách năm sau) sang dự toán ngân sách năm 2017. Số dư tài khoản tiền gửi được chuyển sang ngân sách năm sau sẽ được Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp chuyển nguồn ngân sách theo chế độ quy định.

- *Tại cấp Thành phố:*

Các đơn vị thuộc ngân sách Thành phố thực hiện đối chiếu số dư tài khoản tiền gửi với Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị giao dịch và gửi Bảng đối chiếu của đơn vị mình cho Sở Tài chính. Thời hạn đơn vị dự toán cấp I thụ hưởng ngân sách cấp Thành phố gửi hồ sơ đề nghị xét chuyển về Sở Tài chính chậm nhất đến hết ngày 15/2/2017.

Căn cứ kết quả đối chiếu số dư tài khoản tiền gửi của các đơn vị (Biểu số 01/ĐVDT), Sở Tài chính lập Phiếu điều chỉnh gửi KBNN (chi tiết từng đơn vị) để giảm chi ngân sách Thành phố năm 2016, tăng chi ngân sách năm 2017 theo số dư tài khoản tiền gửi của đơn vị thuộc ngân sách Thành phố; đồng thời thực hiện chuyển số dư dự toán ngân sách năm 2016 (tương ứng với số dư tài khoản tiền gửi được chuyển sang ngân sách năm sau) sang dự toán ngân sách năm 2017. Số dư tài khoản tiền gửi được chuyển sang ngân sách năm sau sẽ được Sở Tài chính tổng hợp chuyển nguồn ngân sách theo chế độ quy định.

5.3. Số dư tài khoản tiền gửi của ngân sách cấp xã đến hết ngày 31/12/2016 được chuyển sang ngân sách năm sau sử dụng theo chế độ quy định.



5.4. Đối với số dư tài khoản tiền gửi kinh phí ngân sách thuộc NSDP của các cơ quan, đơn vị còn lại hết ngày 31/12/2016; sau 15/3/2017 nếu không có sự chấp nhận bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển sang năm 2017, các đơn vị lập báo cáo chi tiết số dư theo mục lục NSNN gửi KBNN để hạch toán nộp lại ngân sách nhà nước và hạch toán giảm chi hoặc giảm tạm ứng ngân sách.

## **6. Xử lý số dư ứng trước của đơn vị sử dụng ngân sách:**

### **6.1. Thời hạn xử lý**

- Xử lý số dư ứng trước đối với kinh phí thường xuyên:

Thời điểm hết ngày 31/12/2016, số dư trên các tài khoản ứng trước kinh phí thường xuyên của đơn vị sử dụng ngân sách được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép ứng trước dự toán ngân sách năm sau, được chuyển sang tài khoản ứng trước dự toán năm 2017 theo dõi tiếp. KBNN các cấp thực hiện chuyển số dư ứng trước sang năm sau theo quy định.

- Xử lý số dư ứng trước đối với kinh phí đầu tư XDCB, chuyển giao:

Thời điểm hết ngày 31/01/2017, số dư trên các tài khoản ứng trước kinh phí chi đầu tư, chuyển giao của các dự án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép kéo dài, được chuyển sang tài khoản ứng trước kinh phí chi đầu tư, chuyển giao năm 2017 theo dõi tiếp. KBNN các cấp thực hiện chuyển số dư ứng trước sang năm sau theo quy định.

### **6.2. Quy trình xử lý**

#### **a) Đối với số dư ứng trước theo dự toán**

KBNN các cấp thực hiện các bước chuyển số dư sang năm sau trên hệ thống TABMIS theo quy trình hướng dẫn xử lý cuối kỳ tại Chương XIV Công văn số 388/KBNN-KTNN ngày 01/03/2013 của KBNN: thời điểm hết ngày 31/12/2016 đối với số dư ứng trước kinh phí thường xuyên; thời điểm hết ngày 31/01/2017 đối với số dư ứng trước kinh phí chi đầu tư XDCB và chuyển giao.

b) Đối với số dư ứng trước trên các tài khoản không kiểm soát dự toán chuyển sang năm sau:

Sau khi đối chiếu khớp đúng số liệu giữa CQTC và KBNN, Kế toán KBNN căn cứ vào Phiếu điều chỉnh số liệu ngân sách của CQTC hạch toán theo hướng dẫn tại điểm 3.5.2, mục 3 phần II Công văn số 18300/BTC-KBNN ngày 23/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn công tác khóa sổ kế toán niên độ 2016 trên TABMIS.

## **7. Xử lý số dư cam kết chi**

### **7.1. Xử lý các khoản cam kết chi từ dự toán ứng trước**

Các khoản cam kết chi từ dự toán ứng trước, số dư chưa thanh toán của các khoản cam kết chi thực hiện như sau:

- Đối với các khoản cam kết chi từ dự toán chi thường xuyên ứng trước:

Thời điểm hết ngày 31/12/2016, KBNN thực hiện chương trình chuyển nguồn số dư cam kết chi và dự toán ứng trước tương ứng chuyển sang năm sau



(theo hướng dẫn xử lý cuối kỳ tại Chương XIV Công văn số 388/KBNN-KTNN ngày 01/3/2013 của KBNN).

- Đối với các khoản cam kết chi từ dự toán chi đầu tư XDCB ứng trước:

Thời điểm hết ngày 31/01/2017, số dư cam kết chi từ dự toán chi kinh phí đầu tư ứng trước đã giao cho các dự án chưa sử dụng hoặc sử dụng chưa hết không được chi tiếp và bị huỷ bỏ; trừ các trường hợp được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài; KBNN thực hiện chương trình chuyển nguồn số dư cam kết chi và dự toán ứng trước kinh phí đầu tư tương ứng chuyển sang năm sau (theo hướng dẫn xử lý cuối kỳ tại Chương XIV Công văn số 388/KBNN-KTNN ngày 01/3/2013 của KBNN).

**7.2. Xử lý các khoản cam kết chi từ dự toán chi được giao trong năm**

Về nguyên tắc các khoản đã cam kết chi thuộc năm ngân sách nào chỉ được chi trong năm ngân sách đó, thời hạn thanh toán đối với các khoản đã cam kết chi phù hợp với thời hạn chi quy định đối với các khoản chi thường xuyên và chi đầu tư.

- Sau ngày 31/12/2016, số dư cam kết chi còn lại được tiếp tục thanh toán đến hết ngày 31/01/2017 cho các nhiệm vụ đã có khối lượng, công việc thực hiện đến ngày 31/12/2016.

- Sau ngày 31/01/2017, số cam kết chi chưa sử dụng hoặc sử dụng chưa hết phải bị huỷ bỏ, trừ trường hợp: số dư dự toán được phép chuyển sang năm sau chi tiếp, căn cứ quyết định cho phép chuyển số dư dự toán sang năm sau chi tiếp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, KBNN thực hiện chuyển cam kết chi của đơn vị dự toán hoặc chủ đầu tư sang năm sau để theo dõi, quản lý và thanh toán tiếp.

Việc thực hiện chuyển cam kết chi sang năm sau theo quy trình hướng dẫn xử lý cuối kỳ tại Chương XIV Công văn số 388/KBNN-KTNN ngày 01/3/2013 của KBNN.

## **8. Các khoản ghi thu, ghi chi**

Các khoản thu để lại đơn vị chi quản lý qua ngân sách phải được thực hiện ghi thu, ghi chi qua ngân sách; hồ sơ ghi thu ghi chi của các đơn vị sử dụng ngân sách gửi đến cơ quan tài chính chậm nhất là ngày 15/01/2017. Sở Tài chính và các phòng Tài chính - Kế hoạch Quận, Huyện, Thị xã thực hiện ghi thu, ghi chi các khoản thu để lại đơn vị chi theo quy định trước ngày 31/01/2017.

## **9. Đối chiếu, xác nhận số liệu với KBNN**

Đề nghị các đơn vị liên hệ với KBNN nơi giao dịch thực hiện đối chiếu số liệu theo đúng mẫu và thời hạn quy định. Việc xác nhận đối chiếu với các phòng (bộ phận) của KBNN nơi giao dịch theo các mẫu biểu quy định tại Công văn số 18300/BTC-KBNN ngày 23/12/2016 của Bộ Tài chính; trong đó lưu ý: Sau thời gian chỉnh lý quyết toán ngân sách, trường hợp được cấp có thẩm quyền tiếp tục cho phép điều chỉnh số liệu chi ngân sách năm trước, đề nghị đơn vị lập lại bảng đối chiếu số liệu (ghi rõ thời gian đối chiếu), đồng thời báo cáo cấp có thẩm quyền theo bảng đối chiếu số liệu cuối cùng.



Các đơn vị khai thác Thông tư số 319/2016/TT-BTC ngày 13/12/2016 của Bộ Tài chính quy định việc xử lý chuyển nguồn ngân sách nhà nước năm 2016 sang năm 2017 tại trang thông tin điện tử (website): [www.mof.gov.vn](http://www.mof.gov.vn) của Bộ Tài chính và [www.sotaichinh.hanoi.gov.vn](http://www.sotaichinh.hanoi.gov.vn) của Sở Tài chính Hà Nội.

Trên đây là một số nội dung chủ yếu về việc tổ chức thực hiện công tác khóa sổ kế toán niên độ 2016 trên Tabmis. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Hà Nội để nghiên cứu, thống nhất giải quyết./.



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC HÀ NỘI**  
**GIÁM ĐỐC**

**Đào Thái Phúc**



**SỞ TÀI CHÍNH**  
**GIÁM ĐỐC**

**Hà Minh Hải**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Nguyễn Doãn Toàn – PCT UBND TP (để b/c);
- Website Sở Tài chính (để đăng tải);
- Lưu: VT, STC, KBHN.



Mẫu biểu số 01/ĐVDT

Đơn vị: ..... Mã số: .....  
 Mã Chương: .....  
 Mã Kho bạc Nhà nước giao dịch: .....

**SỐ DƯ TÀI KHOẢN TIỀN GỬI KINH PHÍ NGÂN SÁCH CẤP CỬA ĐƠN VỊ**  
**ĐƯỢC CHUYỂN SANG NĂM SAU (KHÔNG PHẢI XÉT) THUỘC NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (CẤP TỈNH/CẤP HUYỆN)**  
 Niên độ .....

STT	Nội dung	Tính chất nguồn kinh phí	Loại, Khoản	Mục, Tiểu mục	Số dư tài khoản tiền gửi
1	2	3	4	5	6
1	Kinh phí thường xuyên				
	Kinh phí khoán, tư chủ				
	Kinh phí không tư chủ				
2	Kinh phí chương trình mục tiêu				
	.....				

Đơn vị: Đồng

Ngày..... tháng.....năm.....

Đơn vị sử dụng ngân sách

Kế toán trưởng                      Chủ tài khoản

Xác nhận của Kho bạc Nhà nước

Kế toán                      Kế toán trưởng















CHỦ ĐẦU TƯ.....MÃ SỐ.....

MÃ CHƯƠNG.....

MÃ KHO BẠC NHÀ NƯỚC GIAO DỊCH.....

Mẫu biểu số 03B/ĐVDT

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐẦU TƯ XDCB CỦA CÁC NHIỆM VỤ ĐƯỢC CHUYỂN SANG NĂM SAU (KHÔNG PHẢI XÉT CHUYÊN) CỦA NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (CẤP TỈNH/ CẤP HUYỆN) THEO HÌNH THỨC RÚT DỰ TOÁN  
Niên độ ...

Đơn vị: Đồng

STT	Đơn vị	Tính chất nguồn kinh phí (1)	Loại, Khoản	Dự toán năm được chi				Dự toán đã sử dụng đến 31/01 năm sau	Số dự tại thời điểm 31/01 được chuyển sang năm sau				
				Tổng số	Dự toán năm trước chuyển sang	Dự toán năm trước chuyển sang	Dự toán giao đầu năm		Dự toán điều chỉnh	Số dự tạm ứng	Số dự cam kết chi		
1	• • 2	3	4	5=6+9+10	6	7	8	9	10	11	12=5-11	13	14
	<b>DỰ ÁN A</b>												
1	Nguồn vốn tập trung trong nước												
2	Các nguồn vốn .....												
3	...												
	<b>DỰ ÁN B</b>												
	.....												

Ngày ... tháng ... năm .....

KBNN nơi giao dịch xác nhận về sử dụng dự toán của đơn vị

Bộ phận kiểm soát chi

Giám đốc

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

Chủ tài khoản

**BẢNG ĐỐI CHIẾU SỐ LIỆU THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM.....**

Tên dự án đầu tư:

Mã dự án đầu tư:

Chủ đầu tư:

Quyết định đầu tư được duyệt (số, ngày, tháng, năm):

Nguồn vốn.....: (Nguồn vốn NSNN, vốn CTMT, ...)

Đơn vị: đồng

Số thứ tự	Nội dung	Tổng mức vốn đầu tư được duyệt	Lũy kế vốn đã thanh toán từ K/C đến hết niên độ năm trước		Thanh toán KLHT trong năm của phần vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ khởi công đến hết niên độ ngân sách năm trước	Kế hoạch và thanh toán vốn đầu tư năm trước được tiếp tục thực hiện và thanh toán trong năm 20...				Kế hoạch 20...			Lũy kế vốn đã thanh toán từ K/C đến hết năm kế hoạch	
			Tổng số	Tr.đó: vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi chưa quyết toán		Kế hoạch vốn được kéo dài	Thanh toán			Kế hoạch vốn đầu tư năm 20...	Thanh toán			
							Tổng số	Thanh toán KLHT	Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi trong năm		Tổng số	Thanh toán KLHT		Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi trong năm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15=4+8+12
	Số liệu của 1 chủ đầu tư:													
	Dự án...													
	Vốn trong nước													
	Vốn ngoài nước													



